

Số: **319/2021/QĐST-HNGĐ**

Bắc Từ Liêm, ngày 16 tháng 6 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 49/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 02 năm 2021 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị H, sinh năm 19XX

- Bị đơn: Anh Cồ Huy S, sinh năm 19XX

Cùng ĐKNKTT và nơi cư trú: số X/Y/Z Đ N, phường Đ N, quận B T L, TP Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 30, quyển số 01/2009, ngày 15/3/2009 của UBND xã Đông Sơn, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 6 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 6 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Trần Thị H và anh Cồ Huy S.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh, chị có 02 con chung. Giao con chung của anh, chị là cháu Cồ Huy A, sinh ngày 18/11/20XX cho chị Trần Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giao cháu Cồ Huy D, sinh ngày 03/5/20XX cho anh Cồ Huy S trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Anh S và chị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh S và chị H có quyền gặp gỡ, chăm sóc và giáo dục con chung mà không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- Về án phí: Chị Trần Thị H tự nguyện nộp cả 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị H đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AB/2015/0004198 ngày 03/02/2021 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội.
- VKSND Q. Bắc Từ Liêm;
- THA dân sự Q. Bắc Từ Liêm;
- UBND xã Đông Sơn, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM
Thẩm phán

Lưu Ngọc Cảnh